

Hán dịch: Đồi Lưu Tống, Cương-lương-gia-xá  
Việt dịch: Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh

# KINH TAM KIẾP TAM THIÊN PHẬT DUYÊN KHỞI

HIỆN TẠI HIỀN KIẾP  
THIÊN PHẬT DANH - THỨ BA

2.901 – 3.000

# KINH LỄ TAM THIÊN PHẬT DANH

NIỆM HƯƠNG

*(chủ lễ thắp 3 cây nhang quỳ ngay thẳng, cầm hương ngang trán niệm bài Cúng Hương)*

TỊNH PHÁP GIỚI CHÂN NGÔN

**Án lam xóa ha** (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHÂN NGÔN

**Tu rị, tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị, ta bà-ha.** (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN

**Án - ta phạ bà phạ, truyệt đà ta phạ, đạt mạ ta phạ,  
bà phạ truyệt độ hám.** (3 lần)

AN THỔ ĐỊA CHÂN NGÔN

**Nặng mờ tam mãn đa, một đà nẫm,  
Án - độ rô, độ rô, địa vĩ ta bà-ha.** (3 lần)

## CÚNG HƯƠNG

Thử nhứt biện hương, phi sắc phi không, thị chơn thị giả.  
Linh linh bất muội, liễu liễu thường minh. Siêu hồ nhứt  
nguyệt chi quang, hàm đẳng thái hư chi lượng.

Tức giới, tức định, tức tuệ, phi mộc, phi hỏa, phi yên, thâm  
lai tại nhất vi trần, tán khứ phổ châu sa giới.

Tiên cúng Thích-ca Điều ngự, thứ cúng Tịnh-độ bốn sư, vô  
lượng thánh hiền trượng thử chơn hương phổ đồng cúng  
dường.

Nam-mô Hương Cúng Dường Bồ-tát Ma-ha-tát.

TÁN PHẬT

Pháp Vương vô thượng Tôn  
Tam-giới vô luân thất  
Thiên nhơn chi Đạo-sư  
Tứ-sanh chi Từ-phụ  
Ư nhứt niệm quy-y  
Năng diệt tam-kỳ nghiệp  
Xưng dương nhược tán thán  
Ức kiếp mạc năng tận.

## QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,  
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,  
Ngã thử đạo tràng như Đế-châu,  
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,  
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,  
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

## ĐÁNH LỄ TAM BẢO

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)**

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bôn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)**

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)**

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương xạ nhiệt**

**Pháp giới môn huân**

**Chư Phật hải hội tất diêu văn**

**Tùy xứ kiết tường vân**

**Thành ý phương ân**

**Chư Phật hiện toàn thân.**

**Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát**

**Ma-ha-tát. (3 lần)**

**Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)**

CHÚ ĐẠI BI

**Thiên Thủ Thiên Nhân Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà Ra Ni.**

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng,

cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà  
da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ  
phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra  
xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô  
hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ,  
bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ  
ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất  
đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra  
na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha,  
a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma  
yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà  
lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà ha. (3 lần)

### SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN VĂN

Con nay khắp vì bốn ơn ba cõi cùng chúng sanh trong pháp giới, đều nguyện dứt trừ ba chương nên quy mạng sám-hối.

CHÍ TÂM SÁM HỐI: Đệ tử chúng con... và chúng sanh trong pháp giới, từ đời vô thủy nhân đến ngày nay, bị vô minh che đậy nên điên đảo mê lầm. Lại do sáu căn ba nghiệp quen theo pháp chẳng lành, rộng phạm mười điều dữ cùng năm tội vô-gián và tất cả các tội khác, nhiều vô lượng vô biên, nói không thể hết.

Mười phương các đức Phật thường ở trong đời, tiếng pháp không dứt, hương màu đầy lấp, pháp vị ngập tràn, phóng ánh sáng sạch trong chiếu soi tất cả. Lý màu thường trụ đầy đầy hư-không. Con từ vô thỉ đến nay, sáu căn che mù, ba nghiệp tối tăm, chẳng thấy chẳng nghe, chẳng hay chẳng biết, vì nhân duyên đó trôi mãi trong vòng sanh tử, trải qua các đường dữ trăm nghìn muôn kiếp trọn không lúc nào ra khỏi.

Kinh rằng: Đức Tỳ Lô Giá Na thân khắp cả chỗ, chỗ của Phật ở gọi là Thường Tịch Quang, cho nên phải biết cả thấy các pháp đều là Phật pháp, mà con không rõ lại theo dòng vô minh, vì thế trong trí Bồ-đề mà thấy không thanh tịnh, trong cảnh giải thoát mà sanh ràng buộc.

Nay mới tỏ ngộ, nay mới chừa bỏ ăn năn, phụng đối trước các đức Phật và A Di Đà Thế Tôn mà phát lồ sám hối, làm cho đệ tử cùng pháp giới chúng sanh, tất cả tội nặng do ba nghiệp sáu căn, gây tạo từ vô thủy, hoặc hiện tại cùng vị lai, chính mình tự gây tạo hoặc biểu người, hay là thấy nghe người gây tạo mà vui theo, hoặc nhớ hoặc chẳng nhớ, hoặc biết hoặc chẳng biết, hoặc nghi hoặc chẳng nghi, hoặc che giấu hoặc chẳng che giấu, thấy đều được rốt ráo thanh tịnh.

Đệ-tử sám-hối rồi, sáu căn cùng ba nghiệp trong sạch, không lỗi lầm, căn lành tu tập cũng trọn thanh tịnh, thấy đều hồi hướng dùng trang nghiêm Tịnh-độ khắp với chúng sanh, đồng sanh về nước An Dưỡng.

Nguyện đức A Di Đà Phật thường đến hộ trì, làm cho căn lành của đệ tử hiện tiền tinh tấn, chẳng mất nhân duyên Tịnh-độ. Đến giờ lâm chung, thân an niệm chánh, xem nghe đều rõ ràng, tận mắt thấy đức A Di Đà cùng các Thánh chúng, tay cầm đài hoa tiếp dẫn đệ tử, trong khoảng sát-na sanh ra trước Phật, đủ đạo hạnh Bồ-tát, rộng độ khắp chúng sanh đồng thành Phật-đạo. Đệ-tử sám-hối phát nguyện rồi quy mạng đánh lễ:

Nam-mô Tây phương Cực-lạc thế giới đại từ đại bi  
A Di Đà Như Lai, biến pháp giới Tam Bảo.

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

## VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam-giới Tôn  
Quy mạng mười phương Phật  
Con nay phát nguyện lớn  
Lạy tam thiên Phật danh  
Trên đền bốn ơn nặng  
Dưới cứu khổ tam đồ  
Nếu có ai thấy nghe  
Đều phát Bồ-đề tâm,  
Khi mãn báo thân này  
Sanh qua cõi Cực-lạc.

**Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (3 lần)

**KHAI KINH KỆ**

**Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu  
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu  
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng  
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.**

**Nam-mô Hồng Danh Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)**

**Đại từ đại bi mẫn chúng sanh  
Đại hỷ đại xả tế hàm thức  
Tướng hảo quang minh dĩ tự nghiêm  
Chúng đẳng chí tâm quy mạng lễ.**

## ĐẢNH LỄ PHẬT DANH 3.000

1. **Nam-mô Ái Minh Phật**
2. **Nam-mô Phước Đăng Phật**
3. **Nam-mô Bồ Đề Tướng Phật**
4. **Nam-mô Đại Oai Lực Phật**
5. **Nam-mô Thiện Diệt Phật**
6. **Nam-mô Phạm Mạng Phật**
7. **Nam-mô Trí Hỷ Phật**
8. **Nam-mô Thần Tướng Phật**
9. **Nam-mô Như Chúng Vương Phật**

10. **Nam-mô Chúng Chúng Sắc Tướng Phật**
11. **Nam-mô Ái Nhứt Phật**
12. **Nam-mô La Hầu Nguyệt Phật**
13. **Nam-mô Vô Tướng Tuệ Phật**
14. **Nam-mô Dược Sư Vương Phật**
15. **Nam-mô Trì Thế Lực Phật**
16. **Nam-mô Diệm Tuệ Phật**
17. **Nam-mô Hỷ Minh Phật**
18. **Nam-mô Hảo Âm Phật**
19. **Nam-mô Bất Động Thiên Phật**

20. **Nam-mô Diệu Đức Nan Tư Phật**
21. **Nam-mô Thiện Nghiệp Phật**
22. **Nam-mô Ý Vô Mậu Phật**
23. **Nam-mô Đại Thí Phật**
24. **Nam-mô Danh Tán Phật**
25. **Nam-mô Chúng Tướng Phật**
26. **Nam-mô Giải Thoát Nguyệt Phật**
27. **Nam-mô Thế Tụ Tại Phật**
28. **Nam-mô Vô Thượng Vương Phật**
29. **Nam-mô Diệt Si Phật**

30. **Nam-mô Đoạn Ngôn Luận Phật**
31. **Nam-mô Phạm Cúng Dường Phật**
32. **Nam-mô Vô Biên Biện Tướng Phật**
33. **Nam-mô Lê Đà Pháp Phật**
34. **Nam-mô Ứng Cúng Dường Phật**
35. **Nam-mô Độ Ưu Phật**
36. **Nam-mô Lạc An Phật**
37. **Nam-mô Thế Ý Phật**
38. **Nam-mô Ái Thân Phật**
39. **Nam-mô Diệu Túc Phật**

40. **Nam-mô Ưu Bát La Phật**
41. **Nam-mô Hoa Anh Phật**
42. **Nam-mô Vô Biên Biện Quang Phật**
43. **Nam-mô Tín Thánh Phật**
44. **Nam-mô Đức Tinh Tấn Phật**
45. **Nam-mô Chân Thật Phật**
46. **Nam-mô Thiên Chủ Phật**
47. **Nam-mô Lạc Cao Âm Phật**
48. **Nam-mô Tín Tịnh Phật**
49. **Nam-mô Bà Kỳ La Đà Phật**

50. **Nam-mô Phước Đức Ý Phật**
51. **Nam-mô Bất Thuần Phật**
52. **Nam-mô Thuận Tiên Cổ Phật**
53. **Nam-mô Tụ Thành Phật**
54. **Nam-mô Sư Tử Du Phật**
55. **Nam-mô Tối Thượng Nghiệp Phật**
56. **Nam-mô Tín Thanh Tịnh Phật**
57. **Nam-mô Hạnh Minh Phật**
58. **Nam-mô Long Âm Phật**
59. **Nam-mô Trì Luân Phật**

60. **Nam-mô Tài Thành Phật**
61. **Nam-mô Thế Ái Phật**
62. **Nam-mô Đề Xá Phật**
63. **Nam-mô Vô Lượng Bảo Danh Phật**
64. **Nam-mô Vân Tướng Phật**
65. **Nam-mô Tuệ Đạo Phật**
66. **Nam-mô Thuận Pháp Trí Phật**
67. **Nam-mô Hư Không Âm Phật**
68. **Nam-mô Thiện Nhân Phật**
69. **Nam-mô Vô Thắng Thiên Phật**

70. **Nam-mô Châu Tịnh Phật**
71. **Nam-mô Thiện Tài Phật**
72. **Nam-mô Đấng Diệm Phật**
73. **Nam-mô Bảo Âm Thanh Phật**
74. **Nam-mô Nhân Chủ Vương Phật**
75. **Nam-mô Bất Tư Nghì Công Đức Quang Phật**
76. **Nam-mô Tùy Pháp Hành Phật**
77. **Nam-mô Vô Lượng Hiền Phật**
78. **Nam-mô Bảo Danh Văn Phật**
79. **Nam-mô Đắc Lợi Phật**

80. **Nam-mô Thế Hoa Phật**
81. **Nam-mô Cao Đảnh Phật**
82. **Nam-mô Vô Biên Biện Tài Thành Phật**
83. **Nam-mô Sai Biệt Tri Kiến Phật**
84. **Nam-mô Sư Tử Nha Phật**
85. **Nam-mô Pháp Đăng Cái Phật**
86. **Nam-mô Mục Kiền Liên Phật**
87. **Nam-mô Vô Ưu Quốc Phật**
88. **Nam-mô Ý Tư Phật**
89. **Nam-mô Pháp Thiên Kinh Phật**

90. **Nam-mô Đoạn Thế Lực Phật**
91. **Nam-mô Cực Thế Lực Phật**
92. **Nam-mô Diệt Tham Phật**
93. **Nam-mô Kiên Âm Phật**
94. **Nam-mô Thiện Tuệ Phật**
95. **Nam-mô Diệu Nghĩa Phật**
96. **Nam-mô Ái Tĩnh Phật**
97. **Nam-mô Tàm Quý Nhan Phật**
98. **Nam-mô Diệu Kế Phật**
99. **Nam-mô Dục Lạc Phật**

## 100. **Nam-mô Lầu Chí Phật**

*(3000 danh hiệu Phật)*

Về trước đã lạy đủ một ngàn Phật, đệ tử quy mạng sám hối, cầu ở vị lai diện kiến chư Phật và cầu chứng Phật quả! Vì thế cho nên ngày nay chúng con quy y chư Phật.

Danh hiệu các Đức Phật đã ra đời trong Hiền kiếp, nếu những người được nghe một ngàn Danh tự này rồi, chí thành lễ bái và quy y thì mau được quả niết bàn, những người có trí tuệ nghe các Danh hiệu Phật, một lòng gìn giữ chớ có buông bỏ, siêng năng tinh tấn, chớ để mất duyên tốt này, mà sa đọa vào vòng ác

thú chịu các khổ não, nên an trụ giữ giới, tùy thuận đa văn thường ưa hạnh viễn ly, đầy đủ đức nhẫn tâm sâu; người đó được gặp ngàn Đức Phật này, như thường trì tụng lễ lạy ngàn Danh hiệu Phật đó, thời diệt được các tội chướng đã tạo trong vô lượng A-tăng-kỳ kiếp. Quyết được Tam-muội thần thông, trí tuệ vô ngại, và các pháp môn Đà-la-ni như chư Phật, tùy nghi thuyết pháp theo tất cả các kinh thơ, các trí tuệ đều hợp với pháp Tam-muội. Thường cầu tu tập pháp Tam-muội, thường làm hạnh thanh tịnh, chớ sanh lòng khi dối, ôm giữ lòng ghen ghét, rời bỏ

lợi danh, thường hành sáu hòa kính, công hạnh được như vậy, tất mau chứng được các pháp Tam-muội..

**Nam-mô Phổ Hiền Bồ-tát Ma-ha-tát.**

(3 lần)

## MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán-tự-tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời, chiếu kiến ngũ-uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm.

Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thính, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-minh, diệc vô vô-minh tận, nãi

chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí, diệt vô đắc, dĩ vô sở đắc cố.

Bồ-đề tát-đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la-tam-miệu tam bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chân thật bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát ba ha.

(3 lần)

THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHƠN NGÔN

Ly bà ly bà đế,

Cầu ha cầu ha đế,

Đà ra ni đế,

Ni ha ra đế,

Tỳ lê nễ đế,

Ma ha dà đế,

Chơn lăng càng đế, ta bà-ha. (7 lần)

## SÁM PHỔ HIỀN

Nay con lạy nguyện tu hành  
Phổ Hiền nguyện lớn sẵn dành mười môn:  
Một là nguyện lạy Thế Tôn  
Hiện thân trước Phật hết lòng kính tin.  
Hai, khen Phật đức rộng thinh  
Lời hay, tiếng tốt tận tình ngợi ca.  
Ba thời sắm đủ hương hoa  
Tràng phan, bảo cái, dâng ra cúng dường.  
Bốn, vì mê chấp lầm đường  
Tham sân nghiệp chướng con thường sám luôn.

Năm, suy công đức vắn muôn  
Của phàm, của Thánh con đồng vui ưa.  
Sáu, khi Phật chứng thượng thừa  
Pháp màu con thỉnh đã vừa truyền trao.  
Bảy, lòng chẳng chút lãng xao  
Cầu xin chư Phật chớ vào vô dư.  
Tám, thường tu học Đại-thừa  
Bao giờ bằng Phật mới vừa lòng con.  
Chín, thề chẳng dám mỗi mòn  
Dắt dìu muôn loại đều tròn pháp thân.  
Mười, đem tất cả công huân  
Mọi loài cùng hưởng, khắp trần cùng vui.

Mười điều nguyện lớn, nguyện rồi  
Nguyện về Cực Lạc, nguyện ngồi tòa sen.

### TÁN HỘ PHÁP

Trời, A-tu-la, Dạ-xoa thả,  
Đến nghe pháp đó nên chí tâm,  
Ứng hộ Phật Pháp khiến thường còn,  
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.  
Bao nhiêu người nghe đến chốn này,  
Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,  
Thường với người đời sanh lòng từ,

Ngày đêm tự mình nương pháp ở.

Nguyện các thế giới thường an ổn,

Phước trí vô biên lợi quần sanh,

Bao nhiêu tội nghiệp thảy tiêu trừ,

Xa lìa các khổ về viên tịch.

Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng,

Thường trì định phục để giúp thân,

Hoa màu Bồ-đề khắp trang nghiêm,

Tùy theo chỗ ở thường an lạc.

**Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát**

**Ma-ha-tát.** (3 lần)

## HỒI HƯƠNG

Lễ Phật công đức thù thắng hạnh  
Vô biên thắng phước giai hồi hương  
Phổ nguyện pháp giới chư chúng-sanh  
Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.  
Nguyện tiêu tam chương trừ phiền-não  
Nguyện đắc trí tuệ chơn minh liễu  
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ  
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ trung  
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu  
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh  
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức  
Phổ cập ư nhất thiết  
Ngã đẳng dữ chúng sanh  
Giai cộng thành Phật đạo.

## PHỤC NGUYỆN

*Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung tỳu Phật tiền, chuyên tâm Lễ bái Tam Kiếp Tam Thiên Phật Danh sám hối công đức chuyên vì hồi hướng cầu nguyện cho đệ tử .... chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đắc A Di Đà thọ ký.*

*Phổ nguyện: âm siêu dương thối, pháp giới chúng-sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.*

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

## TAM TỰ QUY

**Tự Quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thể giải  
đại đạo, Phát Vô-thượng tâm.**

**Tự Quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh, Tâm  
nhập kinh tạng, Trí huệ như hải.**

**Tự Quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh, Thống  
lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này**

**Hướng về khắp tất cả**

**Đệ tử và chúng sanh**

**Đều trọn thành Phật đạo.**